

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho giai đoạn tài chính

Bắt đầu từ ngày 01/01/2008 và kết thúc vào ngày 31/03/2009

### I Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp

#### 1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Kho vận Petec được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4603000331 lần đầu ngày 11/04/2007 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp cùng với các Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi như sau:

Vốn điều lệ của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là 100.000.000.000 VND (100 tỷ VND).

Vốn góp của Công ty đến ngày 31/03/2009 là 71.925.500.000 VND

Trụ sở chính của Công ty tại Khu Công nghiệp Nam Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

Công ty có các đơn vị thành viên sau:

Tên

Địa chỉ

Văn phòng đại diện

63 Đào Duy Anh, Phường 9, Quận Phú Nhuận, Tp.HCM

#### 2. Lĩnh vực kinh doanh

- Cung cấp dịch vụ.

#### 3. Ngành nghề kinh doanh:

**Hoạt động chính của Công ty là:**

- Xây dựng nhà các loại;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa;
- Vận tải hàng hóa đường bộ;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ;
- Dịch vụ đại lý vận tải đường biển
- Bốc xếp hàng hóa;
- Cho thuê nhà xưởng
- Cho thuê máy móc thiết bị và đồ dùng hữu hình;
- Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm;
- Bán buôn ô tô và xe có động cơ;
- Bán buôn mô tô, xe máy;
- Bán buôn sắt thép;
- Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm có liên quan;
- Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến;
- Bán buôn nông lâm sản, nguyên liệu và động vật sống;
- Bán buôn cao su;
- Bán buôn cà phê, chè, thủy sản;
- Bán buôn hàng may mặc.



### II Chế độ và chính sách kế toán áp dụng tại Công ty

#### 1. Kỳ kế toán, đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Niên độ kế toán của Công ty bắt đầu từ ngày 01/04 và kết thúc vào ngày 31/03 năm tiếp theo.

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là đồng Việt Nam (VND).

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

*Cho giai đoạn tài chính*

*Bắt đầu từ ngày 01/01/2008 và kết thúc vào ngày 31/03/2009*

### 2. Chuẩn mực và Chế độ kế toán áp dụng

#### 2.1. Chế độ kế toán áp dụng:

Công ty áp dụng Chế độ Kế toán doanh nghiệp ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/3/2006 của Bộ Tài chính.

#### 2.2. Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Công ty đã áp dụng các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn Chuẩn mực do Nhà nước đã ban hành. Các báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng mọi quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành đang áp dụng.

#### 2.3. Hình thức kế toán áp dụng

Công ty áp dụng hình thức sổ kế toán Nhật ký chung

### 3. Các chính sách kế toán áp dụng

#### 3.1. Nguyên tắc xác định các khoản tương đương tiền

Các nghiệp vụ kinh tế phát sinh bằng ngoại tệ được quy đổi ra đồng Việt Nam theo tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh nghiệp vụ. Tại thời điểm cuối năm các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được quy đổi theo tỷ giá bình quân liên ngân hàng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố vào ngày kết thúc niên độ kế toán.

Chênh lệch tỷ giá thực tế phát sinh trong kỳ và chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ tại thời điểm cuối năm được kết chuyển vào doanh thu hoặc chi phí tài chính trong năm tài chính.

Các khoản đầu tư ngắn hạn không quá 3 tháng có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành tiền và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền kể từ ngày mua khoản đầu tư đó tại thời điểm báo cáo.

#### 3.2. Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho

Hàng tồn kho được tính theo giá gốc. Trường hợp giá trị thuần có thể thực hiện được thấp hơn giá gốc thì phải tính theo giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá trị hàng tồn kho cuối kỳ được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền.

Hàng tồn kho được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên

#### 3.3. Nguyên tắc ghi nhận các khoản phải thu thương mại và phải thu khác:

**3.3.1. Nguyên tắc ghi nhận:** Các khoản phải thu khách hàng, khoản trả trước cho người bán, phải thu nội bộ và các khoản phải thu khác tại thời điểm báo cáo, nếu:

- Có thời hạn thu hồi hoặc thanh toán dưới 1 năm được phân loại là tài sản ngắn hạn.
- Có thời hạn thu hồi hoặc thanh toán trên 1 năm được phân loại là tài sản dài hạn.



